

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2023/HS-ST

Ngày 27-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B
TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Văn Biên

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Trọng Hoàng

ông Nguyễn Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: bà Vũ Thị Thúy Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: bà Trần Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án hình sự thụ lý số 20/2023/TLST-HS ngày 28/3/2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST- HS ngày 13/4/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Thị Kim P** (tên gọi khác: bé N), sinh năm 1984 tại tỉnh Lâm Đồng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn 7, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Thợ may; trình độ văn hoá: lớp 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn S và bà La Thị Minh H; gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là thứ 04 trong gia đình; chồng: Vũ Đình C (đã ly hôn), con: 01 người, sinh năm 2011; tiền án: 01, tại Bản án số 57/2017/HS-ST ngày 17/11/2017 bị TAND huyện B, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 20.000.000 đồng (là hình phạt chính) về hành tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích (do chưa nộp phạt và án phí), đã nộp phạt và án phí ngày 13/01/2023, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2023 đến ngày 12/01/2023 thì được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/01/2023 cho đến nay tại xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt.*

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà **Huỳnh Thị Xuân H**, sinh năm 1972

Địa chỉ: thôn 7, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt*

2. Bà **Hồ Thị V**, sinh năm 1955

Địa chỉ: thôn 7, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt*

3. Bà **Phạm Thị Ngọc H**, sinh năm 1961

Địa chỉ: số 189 đường Trần P, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. *Có*

mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 ngày 09/01/2023, tại nhà bà Huỳnh Thị Xuân H, Công an xã L, huyện B tuần tra bắt quả tang các bà Huỳnh Thị Xuân H, Hồ Thị Kim P, Hồ Thị V, Phạm Thị Ngọc H đang đánh bạc được thua bằng tiền, hình thức chơi bài tứ sắc. Cơ quan Công an thu giữ trên chiếu bạc số tiền số tiền 3.050.000 đồng; thu trên người những người tham gia đánh bạc số tiền 3.412.000 đồng, cụ thể trên người bà H số tiền 600.000 đồng, bà V số tiền 497.000 đồng, bà H số tiền 55.000 đồng, trong túi xách của bà P số tiền 2.260.000 đồng. Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ một số tang vật khác: 01 bộ bài tứ sắc 112 lá, 01 tấm thảm xốp kích thước 02 x 1.85m, 01 tấm thảm bằng nhựa màu vân gỗ nâu kích thước (90x90)cm, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng của bà H, 01 điện thoại di động NOKIA màu đen của bà V, 01 điện thoại NOKIA màu xanh của bà H1.

Quá trình điều tra xác định: trưa ngày 09/01/2023 bà H, bà V và bà H1 đi thăm người bệnh tại thôn 7, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Do có quen biết nhau nên bà H mời bà H1 và bà V đến nhà mình chơi, sau đó bà P cũng đến chơi nhà bà H. Khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, bà H rủ bà H1, bà V và P đánh bài ăn tiền thì cả 03 người đồng ý. Bà P cùng với bà H, bà V và bà H1 đánh bạc với nhau tại phòng bếp nhà bà H, hình thức chơi bài tứ sắc có 112 lá bài, mỗi người được chia 20 lá bài, riêng người thắng ở ván trước được chia 21 lá bài, sau khi chia còn lại 31 lá bài đặt úp ở giữa để người chơi rút khi đến lượt. Người thắng (tức là các lá bài trên tay người chơi không có rác), nếu tới quan (tức là có 04 quân bài bất kỳ trong các quân tướng, sỹ, tượng, xe, pháo, mã, chót) sẽ thắng được 60.000 đồng, 03 người thua mỗi người 20.000 đồng, nếu tới tron (tức là không có 04 quân bài giống nhau, chỉ có đôi hoặc có 03 lá bài giống nhau) sẽ thắng 30.000 đồng, 03 người thua mỗi người 10.000 đồng.

Số tiền các đối tượng đã dùng vào việc đánh bạc như sau:

Bà Huỳnh Thị Xuân H có 1.200.000 đồng, lấy ra 600.000 đồng sử dụng để đánh bạc, số tiền còn lại 600.000 đồng bà H cất trong túi quần không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Bà Hồ Thị V có 997.000 đồng, lấy ra 500.000 đồng sử dụng để đánh bạc, số tiền còn lại 497.000 đồng bà V không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Bà Phạm Thị Ngọc H có 455.000 đồng, lấy ra 400.000 đồng sử dụng để đánh bạc, số tiền 55.000 đồng không sử dụng vào việc đánh bạc. Khi đang đánh bạc thì có bà H2 (nhà ở Hòa N) gọi điện thoại hẹn trả nợ cho bà H số tiền 1.000.000 đồng, sau đó bà H2 đến nhà bà H trả cho bà H số tiền 1.000.000 đồng, bà H dùng số tiền này để đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền bà H sử dụng vào mục đích đánh bạc là 1.400.000 đồng.

Bà Hồ Thị Kim P có 2.810.000 đồng, lấy ra 550.000 đồng sử dụng để đánh bạc, số tiền còn lại 2.260.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Như vậy, xác định tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc vào ngày 3.050.000 đồng, số tiền không dùng vào việc đánh bạc là 3.412.000

đồng.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKSBL ngày 27/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Hồ Thị Kim P về “*Tội đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hồ Thị Kim P phạm “*Tội đánh bạc*” áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Thị Kim P từ 06 đến 09 tháng tù; áp dụng hình phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: không

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra đang tạm giữ số tiền 6.462.000 đồng, trong đó số tiền 3.050.000 đồng xác định bị cáo cùng bà H, bà V, bà H1 dùng để đánh bạc nên đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước; số tiền còn lại 3.412.000 đồng đề nghị trả lại cho bà H 600.000 đồng, bà V 497.000 đồng, bà H1 55.000 đồng, bị cáo P 2.260.000 đồng. Đối với 01 bộ bài tứ sắc 112 lá, 01 tấm thảm xốp kích thước 02 x 1.85m, 01 tấm thảm bằng nhựa màu vân gỗ nâu kích thước (90x90)cm đề nghị tịch thu tiêu hủy. Riêng 03 chiếc điện thoại, Viện kiểm sát đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho: bà Huỳnh Thị Xuân H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, bà Hồ Thị V 01 điện thoại di động NOKIA màu đen, bà Phạm Thị Ngọc H 01 điện thoại NOKIA màu xanh nên đề nghị không xem xét.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hồ Thị Kim P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Huỳnh Thị Xuân H, bà Phạm Thị Ngọc H trình bày: ngày 09/01/2023 có tham gia đánh bạc cùng với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện B; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện B trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa, bị cáo Hồ Thị Kim P đã khai nhận: vào ngày 09/01/2023, tại nhà bà Huỳnh Thị Xuân H ở thôn 7, xã L, huyện B,

tỉnh Lâm Đồng bị cáo P tham gia đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với bà H, bà V và bà H1, hình thức chơi bài tứ sắc, số tiền xác định sử dụng vào đánh bạc là 3.050.000 đồng, cụ thể: bà H 600.000 đồng, bà V 500.000 đồng, bà H 1.400.000 đồng và bị cáo 550.000 đồng.

Tại Bản án số 57/2017/HS-ST ngày 17/11/2017 bị cáo đã bị Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 20.000.000 đồng (là hình phạt chính) về hành tội “Đánh bạc”, đến ngày 13/01/2023 bị cáo mới thi hành xong khoản tiền nộp phạt và án phí nên chưa được xóa án tích.

Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo đã cấu thành “Tội đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng số 27/CT-VKSBL ngày 27/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong vụ án và cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố đối với bị cáo.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo có 01 tiền án về hành vi đánh bạc chưa được xóa án tích nhưng không tu dưỡng rèn luyện bản thân mà tiếp tục hành vi đánh bạc điều đó cho thấy bản thân bị cáo xem thường pháp luật. Để trừng trị nghiêm khắc hành vi phạm tội, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật và ngăn ngừa phạm tội mới, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật nên cần phải xét xử và áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên, xét thấy số tiền đánh bạc không lớn, bị cáo không phải là người rù rề, tính chất và mức độ không lớn, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian được tại ngoại không vi phạm pháp luật, do đó không cần thiết xử phạt tù giam mà áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Hội đồng xét xử đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau: trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 để giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Tại Bản án số 57/2017/HS-ST ngày 17/11/2017 bị cáo bị Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 20.000.000 đồng (là hình phạt chính) về hành tội “Đánh bạc”, đã nộp phạt và án phí ngày 13/01/2023. Ngày 09/01/2022 bị cáo tham gia đánh bạc nên bị cáo chưa được xóa án tích nhưng không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo vì lần kết án trước chưa được xóa án tích là tình tiết cấu thành tội phạm của lần này.

[3] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra đang tạm giữ số tiền

6.462.000 đồng, trong đó số tiền 3.050.000 đồng xác định bị cáo cùng bà H, bà V, bà H1 dùng để đánh bạc nên tịch thu sung ngân sách nhà nước; đối với là 3.412.000 đồng không dùng vào việc đánh bạc nên trả lại cho bà V 497.000 đồng, bà H1 55.000 đồng, bị cáo P 2.260.000 đồng, riêng số 600.000 đồng bà H không yêu cầu được nhận lại nên tịch thu sung ngân sách nhà nước. Đối với 01 bộ bài tứ sắc 112 lá, 01 tấm thảm xốp kích thước 02 x 1.85m, 01 tấm thảm bằng nhựa màu vân gỗ nâu kích thước (90x90)cm là công cụ phục vụ đánh bạc nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 03 chiếc điện thoại, Viện kiểm sát đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho: bà Huỳnh Thị Xuân H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, bà Hồ Thị V 01 điện thoại di động NOKIA màu đen, bà Phạm Thị Ngọc H 01 điện thoại NOKIA màu xanh nên không xem xét.

Đối với Huỳnh Thị Xuân H, Hồ Thị V và Phạm Thị Ngọc H do số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên cơ quan điều tra Công an huyện B xử phạt hành chính đối với các đối tượng này là đúng pháp luật.

[4] Về án phí: buộc bị cáo Hồ Thị Kim P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Thị Kim P phạm “*Tội đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 36; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Thị Kim P 01 (một) năm cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bổ sung bị cáo Hồ Thị Kim P 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Giao bị cáo Hồ Thị Kim P cho UBND xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng để giám sát giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với UBND xã L, huyện B trong việc giám sát giáo dục người bị kết án. Người bị kết án phải thực hiện nghĩa vụ theo qui định của Luật thi hành án hình sự.

Thời gian áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Hồ Thị Kim P được tính từ ngày UBND xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng nhận được Quyết định Thi hành án và bản sao bản án này.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 6.462.000 đồng đã được Công an huyện B chuyển vào số tài khoản 3949.0.1054705.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B theo giấy uỷ nhiệm chi lập ngày 29/3/2023 được Kho bạc nhà nước huyện B xác nhận ngày 31/3/2023:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 3.650.000 đồng; trả lại cho bà Hồ Thị V số tiền 497.000 đồng, bà Phạm Thị Ngọc H số tiền 55.000 đồng, bị cáo Hồ Thị Kim P số tiền 2.260.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tứ sắc 112 lá, 01 tấm thảm xốp kích thước 02 x 1.85m, 01 tấm thảm bằng nhựa màu vân gỗ nâu kích thước (90x90)cm (*Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/3/2023*).

3.Về án phí: căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hồ Thị Kim P phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chỉ được kháng cáo phần có liên quan).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện B;
- Bị cáo, và những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Đã ký)

Trần Văn Biên

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Số: 10/2023/TB-TA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

B, ngày 26 tháng 5 năm 2023

**THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN**

- Căn cứ các Điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Xét thấy bản án hình sự sơ số 29/2023/HS-ST ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện B có lỗi đánh máy cần được sửa đổi, bổ sung như sau:

Tại dòng thứ 06 đến dòng thứ 08 từ dưới lên, trang 05 của bản án nêu trên đã ghi: “Thời gian áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Hồ Thị Kim P được tính từ ngày UBND xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng nhận được Quyết định Thi hành án và bản sao bản án này.”

Nay được sửa đổi, bổ sung như sau: “Thời gian áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Hồ Thị Kim P được tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện B, tỉnh Lâm Đồng nhận được Quyết định Thi hành án và bản sao bản án này.”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TỌA
(Đã ký)

Trần Văn Biên